

Số: *62* /BC-SLĐTBXH

Thái Bình, ngày *31* tháng *3* năm 2020

BÁO CÁO

Việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Công văn số 163/TTr-NV5 ngày 25/3/2020 của Thanh tra tỉnh Thái Bình về việc báo cáo sơ kết thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình báo cáo như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Sở Lao động – TB&XH là cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về các lĩnh vực: việc làm; dạy nghề; lao động; tiền lương, tiền công; bảo hiểm xã hội (bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp); an toàn lao động; người có công; bảo trợ xã hội; bảo vệ và chăm sóc trẻ em; bình đẳng giới; phòng, chống tệ nạn xã hội (gọi chung là lĩnh vực lao động, người có công và xã hội); về các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Sở và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo qui định của pháp luật.

Hiện nay Sở có 09 phòng chuyên môn, nghiệp vụ (gồm: Văn phòng Sở; Thanh tra Sở; Phòng Bảo trợ xã hội; Phòng Dạy nghề; Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng Người có công; Phòng Tiền lương – Bảo hiểm xã hội; Phòng Trẻ em; Phòng Việc làm – An toàn lao động) và 07 đơn vị trực thuộc (gồm: Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội; Cơ sở Cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình; Trường Trung cấp nghề cho người khuyết tật; Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng cho người tâm thần; Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ xã hội; Trung tâm Dịch vụ việc làm; Trung tâm Nuôi dưỡng và Điều dưỡng người có công tỉnh Thái Bình).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ 10/CT-TTg:

1. Việc phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện:

- Ngày 30/7/2019 Đảng ủy Sở đã triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn

chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Ngày 18/10/2019 Sở có Kế hoạch số 109/KH-SLĐTBXH thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của Sở.

2. Việc ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg:

Sở đã ban hành 02 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg gồm:

- Thông báo số 03/TB-ĐU ngày 30/7/2019 của Đảng ủy Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về ý kiến kết luận của Đảng ủy tại kỳ họp tháng 7/2019: có nội dung triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Kế hoạch số 109/KH-SLĐTBXH ngày 18/10/2019 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc và Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 09/9/2019 của UBND tỉnh Thái Bình.

3. Việc rà soát nhận diện nguy cơ tham nhũng theo vị trí việc làm:

* Hàng năm Sở đều xây dựng Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác:

- Kế hoạch số 94/KH-SLĐTBXH ngày 12/12/2018 về chuyển đổi vị trí công tác năm 2019.

- Kế hoạch số 128/KH-SLĐTBXH ngày 13/12/2019 về chuyển đổi vị trí công tác năm 2020.

* Các vị trí công tác phải chuyển đổi theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Công tác Tổ chức, cán bộ.

- Công tác Tài chính, Kế toán.

- Công tác Thanh tra.

- Lĩnh vực Việc làm - An toàn lao động:

+ Tiếp nhận hồ sơ cấp phép cho lao động nước ngoài.

+ Tiếp nhận hồ sơ giới thiệu Doanh nghiệp tuyển chọn lao động.

- Lĩnh vực dạy nghề:

+ Giúp Hội đồng thẩm định tiếp nhận hồ sơ cho phép thành lập Trường trung cấp, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp.

- + Tiếp nhận hồ sơ đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp.
- Lĩnh vực Lao động tiền lương và Bảo hiểm xã hội:
- + Tiếp nhận đăng ký nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể.
- + Thẩm định hồ sơ xếp hạng Doanh nghiệp nhà nước.
- + Thẩm định cấp giấy chứng nhận cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng 30% lao động là người khuyết tật.
- Lĩnh vực người có công:
- + Tiếp nhận thẩm định hồ sơ giải quyết chế độ chính sách đối với người có công.
- Năm 2020 Sở có 19 công chức, viên chức thuộc đối tượng chuyển đổi vị trí công tác.

4. Sở đã có Thông báo số 48/TB-SLĐTBXH ngày 21/6/2016 công khai số điện thoại đường dây nóng là **0227.3831.398** (thời gian tiếp nhận thông tin đường dây nóng liên tục 24/24 giờ trong ngày và liên tục 7/7 ngày trong tuần), địa chỉ hộp thư điện tử tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về hành vi gây phiền hà, nhũng nhiễu trên trang thông tin điện tử của Sở là **soldtbxh.thaibinh.gov.vn** (trong chuyên mục Hỏi – Đáp).

5. Thực hiện đúng quy định việc tiếp công dân của Giám đốc Sở vào ngày 15 hàng tháng, của Thanh tra Sở vào Thứ Năm hàng tuần và giải quyết kịp thời những phản ánh kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân, doanh nghiệp.

- Từ tháng 22/4/2019 đến 29/2/2020 Sở đã tiếp công dân 114 cuộc, 205 lượt người. Trong đó có 9 đoàn đông người (66 lượt người). Nội dung tiếp công dân chủ yếu là kiến nghị, phản ánh về chính sách người có công và bảo hiểm xã hội.

- Lịch tiếp công dân của Giám đốc Sở vào ngày 15 hàng tháng, của Thanh tra Sở vào Thứ Năm hàng tuần đã được niêm yết tại Phòng tiếp công dân của Sở và công khai trên trang thông tin điện tử của Sở.

* Tổng số đơn thuộc thẩm quyền phải giải quyết: 734 đơn

- Số đơn đã giải quyết: 722 đơn

- Số đơn chưa giải quyết: 12 đơn

6. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của cơ quan:

- Sở đã xây dựng quy chế quản lý, vận hành cổng thông tin điện tử; triển khai thực hiện chữ ký số điện tử, 100% văn bản đi được số hóa, sử dụng chứng thư số được cấp để ký số điện tử, phát hành, phân phối và gửi văn bản thông qua Mạng văn phòng điện tử liên thông qua đó giúp giảm thời gian giải quyết công việc đảm bảo tiết kiệm hiệu quả.

- Đầu tư trang thiết bị máy móc cho 100% CBCC của Sở để xử lý công việc.
- Triển khai các dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Thái Bình góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực người có công với cách mạng.
- Kiện toàn BCĐ ISO của Sở và xây dựng quy trình quản lý chất lượng ISO 9001:2008 áp dụng các TTHC của Sở góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết các TTHC.
- Thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai TTHC trên Website của Sở và tại Trung tâm Hành chính công của tỉnh theo quy định, thường xuyên cập nhật các TTHC mới, sửa đổi, bổ sung...
- * Tại những nơi thường xuyên tiếp xúc, giao dịch với người dân và doanh nghiệp như Phòng tiếp công dân và Phòng thường trực của Sở đã được gắn camera.

7. Việc nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã ban hành *Quyết định số 41/QĐ-SLĐTBXH ngày 10/01/2020 về việc phê duyệt kế hoạch công tác cải cách hành chính của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội năm 2020; Kế hoạch số 12/KH-SLĐTBXH ngày 30/01/2020 về kiểm soát thủ tục hành chính của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội năm 2020*, tập trung tăng cường công tác CCHC, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, công khai minh bạch các quy định của nhà nước và bố trí cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực theo yêu cầu công việc làm khâu đột phá trong CCHC; đồng thời gắn với kiểm soát thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước. Trên cơ sở bám sát các mục tiêu đề ra trong quý I năm 2020, Sở Lao động Thương binh và Xã hội đã thực hiện tốt công tác CCHC góp phần thực hiện tốt công tác an sinh xã hội của tỉnh.

+ Thường xuyên rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

Hiện tại Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các quyết định chuẩn hóa các thủ tục hành chính cấp tỉnh, huyện, xã thuộc lĩnh vực của ngành, tất cả các thủ tục hành chính được thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh đúng quy định.

+ Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện CCHC của các phòng, đơn vị trực thuộc được Sở Lao động Thương binh và Xã hội trú trọng quan tâm thực hiện thông qua các buổi họp giao ban, hội nghị cán bộ...; bên cạnh đó, trên cơ

sở Kế hoạch cải cách hành chính đã xây dựng, Sở đã chỉ đạo các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc tăng cường tự tổ chức kiểm tra, giám sát về công tác cải cách hành chính.

Từ 22/4/2019 đến 29/02/2020 Sở Lao động Thương binh và Xã hội chưa nhận được đơn thư khiếu nại, khiếu kiện về công tác cải cách hành chính.

+ Bộ phận “Một cửa” của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiếp nhận và giải quyết kịp thời, đúng thời gian quy định các thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu. Hồ sơ được tiếp nhận đầy đủ, thời gian xử lý hồ sơ nhanh, gọn, đúng quy định, không gây phiền hà cho các tổ chức, cá nhân đến thực hiện giao dịch thủ tục hành chính. Do đó, đã góp phần đạt hiệu quả trong quản lý và điều hành; thể thiện được tính công khai, minh bạch trong cải cách thủ tục hành chính.

100% các thủ tục hành chính được Sở giải quyết trước hạn và đúng hạn.

100% số lượng thủ tục hành chính đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh theo cơ chế “5 tại chỗ”.

Từ 22/4/2019 đến 29/02/2020 Sở không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo của các tổ chức, cá nhân nào trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận “một cửa”.

- Công khai TTHC: Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở bao gồm 128 thủ tục hành chính. Số thủ tục hành chính thực hiện tại Sở đều được công khai đầy đủ, rõ ràng, trên cổng thông tin điện tử và được niêm yết công khai tại bộ phận “một cửa” của Sở; thời gian giải quyết kịp thời, nhanh, gọn đúng thời gian quy định; phí, lệ phí được thực hiện theo đúng quy định của Thông tư.

8. Việc thực hiện quy tắc ứng xử, những việc không được làm của người có chức vụ, quyền hạn:

Thực hiện Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã triển khai tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức chấp hành nghiêm túc quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp. Trong giao tiếp với công dân có thái độ lịch sự, hòa nhã, văn minh. Khi giao dịch trực tiếp, bằng văn bản hành chính hoặc qua các phương tiện thông tin (điện thoại, thư tín, qua mạng...) đúng văn hóa công sở; thường xuyên nắm bắt kịp thời tâm lý của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý để có cách thức điều hành phù hợp với từng đối tượng nhằm phát huy khả năng, kinh nghiệm, tính sáng tạo, chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; phát huy dân

chủ, tạo điều kiện trong học tập và phát huy sáng kiến của cán bộ, công chức, viên chức.

Trong thừa hành nhiệm vụ luôn tôn trọng người lãnh đạo, phục tùng và chấp hành nhiệm vụ được giao đồng thời phát huy tinh thần tự chủ, dám chịu trách nhiệm; có trách nhiệm đóng góp ý kiến trong hoạt động, điều hành của cơ quan đảm bảo cho hoạt động công vụ đạt hiệu quả.

Hàng năm, Sở mở các lớp tập huấn, công tác nghiệp vụ đào tạo và đào tạo lại đối với cán bộ, viên chức trong ngành, trọng tâm là văn hóa công sở, kỹ năng ứng xử, kỹ năng giao tiếp với đồng nghiệp và người dân. Thường xuyên tổ chức quán triệt sâu rộng các văn bản quy định về thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong ngành trong các buổi sinh hoạt chi bộ định kỳ hàng tháng, hội nghị giao ban và hội nghị cán bộ, công chức.

Từ 22/4/2019 đến 29/02/2020 Sở không có trường hợp cán bộ vi phạm trong thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp.

9. Việc xử lý vi phạm và trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị thiếu trách nhiệm để cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp có hành vi những nhiều, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội không có trường hợp cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những nhiều, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp.

10. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc trong triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg:

- Số cuộc kiểm tra, giám sát, đôn đốc từ 22/4/2019 đến 29/02/2020: 01 cuộc thanh tra về công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Số cơ quan, đơn vị được kiểm tra, giám sát, đôn đốc từ 22/4/2019 đến 29/02/2020: 01 đơn vị trực thuộc Sở (*Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội*).

- Số cơ quan, đơn vị, cá nhân có vi phạm: Không có.

- Đánh giá hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc:

+ Giúp đơn vị được kiểm tra, giám sát, đôn đốc chấp hành đúng quy định của pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng, góp phần ngăn chặn không để xảy ra tình trạng những nhiều, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

III. ĐÁNH GIÁ, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC:

Sở Lao động – TB&XH là cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về các lĩnh vực: việc làm;

dạy nghề; lao động; tiền lương, tiền công; bảo hiểm xã hội (bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp); an toàn lao động; người có công; bảo trợ xã hội; bảo vệ và chăm sóc trẻ em; bình đẳng giới; phòng, chống tệ nạn xã hội (gọi chung là lĩnh vực lao động, người có công và xã hội). Chính vì lĩnh vực quản lý rộng nên Sở có nhiều thủ tục hành chính có nguy cơ cao dễ xảy ra tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp, đặc biệt ở lĩnh vực người có công, lĩnh vực lao động.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC:

1. Về thể chế, hành lang pháp lý, chính sách:

- Rà soát thủ tục hành chính theo hướng tinh giản, loại bỏ các thủ tục không cần thiết, rườm rà, khó thực hiện và rút ngắn thời gian giải quyết.

- Hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính theo quy định; trường hợp cần bổ sung hồ sơ, tài liệu, hướng dẫn cụ thể, đầy đủ để người dân và doanh nghiệp thực hiện 01 lần, tránh tình trạng phải đi lại, bổ sung hồ sơ nhiều lần.

- Công khai thời gian, địa điểm tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, lịch tiếp nhận thủ tục hành chính, số điện thoại đường dây nóng, hộp thư điện tử trên trang thông tin điện tử Sở và tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị.

- Tập trung giải quyết dứt điểm, kịp thời các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của người dân và doanh nghiệp.

- Công khai kết quả xử lý, nếu có lỗi phải công khai xin lỗi người dân, doanh nghiệp và khắc phục hậu quả, xử lý vi phạm theo đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định về phòng, chống tham nhũng; kịp thời báo cáo UBND tỉnh, các cơ quan chức năng những vụ việc tiêu cực, tham nhũng.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Tại những nơi thường xuyên tiếp xúc, giao dịch với người dân, doanh nghiệp Sở đã trang bị các thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin đồng bộ, hiện đại để đảm bảo công khai, minh bạch và giám sát hoạt động theo quy định.

2. Về cơ chế điều hành, quản trị, phối hợp, nhân sự, trang thiết bị:

- Tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ, giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính; thực hiện phương châm: KỶ CƯƠNG, LIÊM CHÍNH, HÀNH ĐỘNG, PHỤC VỤ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức vững vàng về chính trị tư tưởng, trong sáng về đạo đức, lối sống, thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

- Xử lý nghiêm đối với Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở và Người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Sở thiếu trách nhiệm, để cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp; xử lý người đứng đầu có biểu hiện bao che, dung túng nhân viên dưới quyền có hành vi sai trái.

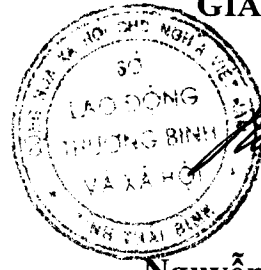
- Tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết yêu cầu được bảo vệ của người tố cáo; kịp thời phát hiện, xử lý những trường hợp vi phạm; cương quyết xử lý những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tiêu cực, tham nhũng, đưa ra khỏi bộ máy của Đảng, Nhà nước. Không xử lý hành chính mà phải xử lý hình sự nghiêm minh đối với hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà với người dân, doanh nghiệp đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VT, TTra *vtc*

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Bái

**MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU TRONG VIỆC THỰC HIỆN
CHỈ THỊ 10/CT-TTg**

(Kèm theo Báo cáo số 62.../BC-SLĐTBXH ngày 21.../3/2020
của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình.
Kỳ báo cáo từ 22/4/2019 đến 29/02/2020)

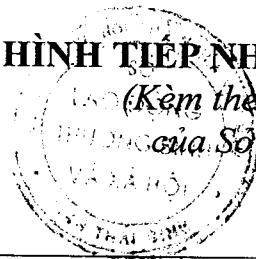
TT	Nội dung	ĐVT	Số liệu
A	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản chỉ đạo ban hành để thực hiện Chỉ thị	Văn bản	2
B	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, QUẢN TRIỆT		
2	Số lượt cán bộ, công chức tham gia tập huấn	Lượt người	0
3	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật thực hiện Chỉ thị	Lớp	0
C	CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN CHỈ THỊ		
4	Kết quả rà soát nhận diện nguy cơ tham nhũng theo vị trí việc làm	Người	19
5	Số lượng đơn vị công khai số điện thoại đường dây nóng	Cơ quan	1
6	Số lượng đơn vị công khai địa chỉ hộp thư điện tử	Cơ quan	1
7	Số lượng đơn vị công khai thời gian, địa điểm tiếp dân	Cơ quan	1
8	Số lượng đơn vị giám sát bằng công nghệ hiện đại ghi âm, ghi hình, giám sát trực tuyến	Cơ quan	1
9	Số lượng đơn vị đánh giá sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp	Cơ quan	0
10	Số người vi phạm quy tắc ứng xử của người có chức vụ quyền hạn	Lượt người	0
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính	Cuộc	1
12	Số người vi phạm việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính	Người	0
13	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm	Người	0
14	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm	Người	0
15	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm./.	Người	0

**KẾT QUẢ XỬ LÝ VI PHẠM CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN
CHỨC GÂY PHIÊN HÀ, NHỮNG NHIỄU**

(Kèm theo Báo cáo số ..62../BC-SLĐTBXH ngày 31../3/2020
của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình.
Kỳ báo cáo từ 22/4/2019 đến 29/02/2020)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc và kết quả xử lý vi phạm
Sở Lao động – Thương binh và Xã hội không có cán bộ, công chức, viên chức gây phiền hà, những nhiễu.				

TÌNH HÌNH TIẾP NHẬN, THÔNG TIN QUA THƯ ĐIỆN TỬ, ĐƯỜNG DÂY NÓNG



(Kèm theo Báo cáo số ..62.../BC-SLĐTBXH ngày..31../3/2020

của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình.

Kỳ báo cáo từ 22/4/2019 đến 29/02/2020)

TT	Loại hình	Số lượng tiếp nhận		Số lượng đã giải quyết					Số lượng chưa giải quyết				Ghi chú
		Tổng số		Tổng số		Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn	Tổng số		Trong đó đã quá hạn		
		Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân				Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân	
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	
1	Qua thư điện tử	0	2	0	2	2	0	0	0	0	0	0	0
2	Qua đường dây nóng	4	311	4	311	104	211	0	0	0	0	0	0

TÌNH HÌNH TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT ĐƠN

(Kèm theo Báo cáo số ..62../BC-SLĐTBXH ngày..31../3/2020
 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình.
 Kỳ báo cáo từ 22/4/2019 đến 29/02/2020)

TT	Loại đơn	Số lượng đơn tiếp nhận				Số lượng đơn đã giải quyết					Số lượng đơn chưa giải quyết				Ghi chú
		Tổng số		Kỳ trước chuyển sang	Nhận trong kỳ	Tổng số		Trước hạn	Đúng hạn	Trễ hạn	Tổng số		Trong đó đã quá hạn		
		Tổ chức	Cá nhân			Tổ chức	Cá nhân				Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14		
1	Kiến nghị, phản ánh	43	645	0	688	43	634	0	677	0	0	11	0	11	
2	Khiếu nại	0	14	0	14	0	14	0	14	0	0	0	0	0	
3	Tổ cáo	4	28	0	32	4	27	0	31	0	0	1	0	1	

GHI CHÚ: - (cột 3) Số đơn tồn từ trước đến nay.
 - (cột 4) Tính từ khi có Chỉ thị 10.